

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1737/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**1. Bà Dương Thụy Thiên K, sinh năm 1984.**

Địa chỉ thường trú: 93/99/2, khu phố 5, phường Tân Hiệp, thành phố B, tỉnh Đ.

**2. Ông Phạm Việt C, sinh năm 1981**

Địa chỉ thường trú: 33/7B, đường 475, tổ 16, khu phố 5, phường Phước Long B, quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thụy Thiên K và ông Phạm Việt C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Dương Thụy Thiên K và ông Phạm Việt C có 02 con chung tên Phạm Thiên Phúc, sinh ngày 29/01/2009 và Phạm Phương Bảo Nghi, sinh ngày 12/11/2013.

Ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cháu Phạm Thiên Phúc và Phạm Phương Bảo Nghi cho bà Dương Thụy Thiên K trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ông Phạm Việt C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.5000.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng cho đến khi cháu Phạm Thiên Phúc và Phạm Phương Bảo

Nghi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Phạm Việt C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Dương Thụy Thiên K và ông Phạm Việt C trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Dương Thụy Thiên K và ông Phạm Việt C trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Việt C và bà Dương Thụy Thiên K mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000170 ngày 02/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. B. Ông Phạm Việt C và bà Dương Thụy Thiên K đã nộp xong lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Việt C và bà Dương Thụy Thiên K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Thiên Phúc, sinh ngày 29/01/2009 và Phạm Phương Bảo Nghi, sinh ngày 12/11/2013 cho bà Dương Thụy Thiên K trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ông Phạm Việt C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.5000.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng cho đến khi cháu Phạm Thiên Phúc và Phạm Phương Bảo Nghi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Phạm Việt C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Việt C và bà Dương Thụy Thiên K trình bày tự thỏa thuận, không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Ông Phạm Việt C và bà Dương Thụy Thiên K trình bày không có, không đặt ra xem xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Việt C và bà Dương Thụy Thiên K mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000170 ngày 02/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. B. Ông Phạm Việt C và bà Dương Thụy Thiên K đã nộp xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. B;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Dương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Ngọc T**